TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2023/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Thanh Phong.

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hà Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 296/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 182/2023/QĐST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị Kim C, sinh năm 1959; địa chỉ: Số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trương Thanh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Theo Giấy ủy quyền ngày 22/6/2022) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Phạm Thị L1 (Pham Thi L), sinh năm 1951; địa chỉ: D, 's-Hertogenbosch, Hà Lan.

Người đại diện hợp pháp của bà Liên: Ông Trương Thanh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Theo Giấy ủy quyền ngày 16/11/2022) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

2/ Ông Phạm Chí T1 (Pham T1, Chi), sinh năm 1955; địa chỉ: 3345 L, California, 95111, Hoa Kỳ.

Người đại diện hợp pháp của ông Trung: Ông Trương Thanh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Theo Giấy ủy quyền ngày 15/11/2022) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

3/ Bà Vũ Thị Kim L2 (Vu L2 Thi Kim), sinh năm 1969; địa chỉ: 3107 S, Sp, Texas, 77388, Hoa Kỳ.

Người đại diện hợp pháp của bà Loan: Ông Trương Thanh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Theo Giấy ủy quyền ngày 22/11/2022) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

4/ Bà Phạm Thị M, sinh năm 1958; địa chỉ: Số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của bà Mai: Ông Đinh Viết T2, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 341/65A Lạc Long Quân, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Theo Giấy ủy quyền ngày 03/12/2022) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Phạm Thị Kim C, bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của bà C (ông Trương Thanh H):

Ông Phạm Văn P, sinh năm 1919 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1930 có 08 người con gồm: Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1951, ông Phạm Văn T3, sinh năm 1953, ông Phạm Chí T1, sinh năm 1955, bà Phạm Thị H, sinh năm 1956, bà Phạm Thị M, sinh năm 1958, bà Phạm Thị Kim C, sinh năm 1959, ông Vũ Xuân T4, sinh năm, 1965, bà Vũ Thị Kim L2, sinh năm 1969. Trong đó, có 03 người con là ông Phạm Văn T3, sinh năm 1953, bà Phạm Thị H, sinh năm 1956 và ông Vũ Xuân T4, sinh năm 1965 đã không có thông tin liên lạc với gia đình từ lâu. Ông Vũ Xuân T4 sống riêng một mình, sau đó ông T4 mất tích, không có tin tức liên lạc từ năm 1984, những người trong gia đình hoàn toàn không biết tin tức ông T4 còn sống hay đã chết. Nay bà Phạm Thị Kim C làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vũ Xuân T4 là đã chết để làm thủ tục về tài sản theo quy định của pháp luật. Ông Vũ Xuân T4 trước khi mất tích chưa kết hôn và không có vợ con.

Theo bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị L1 được chứng thực tại Đại sứ quán Việt Nam tại Vương quốc Hà Lan ngày 26/9/2022; bà Vũ Thị Kim L2 được chứng thực tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Houston, Hoa Kỳ ngày 09/9/2022; ông Phạm Chí T1 được chứng thực tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ ngày 21/9/2022; bà Phạm Thị M:

Các ông bà cùng thống nhất ý kiến của bà C yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông Vũ Xuân T4 là đã chết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán chủ tọa phiên họp, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Kim C về việc yêu cầu tuyên bố ông Vũ Xuân

T4, sinh năm 1965; nơi cư trú cuối cùng: Số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Phạm Thị Kim C có đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Vũ Xuân T4, sinh năm 1965. Căn cứ xác nhận ngày 07/6/2022 của Công an Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, thì ông Vũ Xuân T4 có đăng ký hộ khẩu ở số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 02/11/1984 xóa hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên với lý do vượt biên. Do đó, có cơ sở xác định ông Vũ Xuân T4 có nơi cư trú cuối cùng tại Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Mặt khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị L1 (Pham Thi L1), ông Phạm Chí T1 (Pham T1, Chi) và bà Vũ Thị Kim L2 (Vu L2 Thi Kim) đang ở nước ngoài, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Căn cứ Điều 651 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 6 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự, Tòa án đưa các ông (bà) Phạm Thị L1 (Pham Thi L1), Phạm Chí T1 (Pham T1, Chi), Vũ Thị Kim L2 (Vu L2 Thi Kim) và Phạm Thị M tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ông Trương Thanh H (đại diện cho bà C, bà L1, ông T1, bà L2) và ông Đinh Viết T2 (đại diện của bà M) có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp xét đơn yêu cầu của bà Phạm Thị Kim C vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ việc và yêu cầu của đương sự:

Theo kết quả xác minh của Công an Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh: "Qua trích lục giấy chứng nhận thường trú 1982 tại tàng thư, ông Vũ Xuân T4, sinh năm 1965 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 02/11/1984 xóa hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên với lý do vượt biên". Như vậy, ông Vũ Xuân T4 không thực tế cư trú tại địa chỉ số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 02/11/1984.

Ngày 16/8/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số: 10812/2022/QĐ-TA. Quyết định này được đăng tải trên báo Thanh niên 03 (ba) số liên tiếp là số 243 ngày 31/8/2022, số 244 ngày 01/9/2022, số 245 ngày 02/9/2022; phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 (ba) lần vào các ngày

29/8/2022, 30/8/2022 và 31/8/2022 và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao; đã hết thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày đăng thông báo lần đầu tiên ông Vũ Xuân T4 vẫn không có mặt, không có thông tin gì về ông Vũ Xuân T4.

Như vậy, có căn cứ xác định ông Vũ Xuân T4 đã biệt tích từ 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực còn sống hay đã chết nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015, yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Vũ Xuân T4 của bà Phạm Thị Kim C là có cơ sở nên chấp nhận.

Về ngày chết của ông T4: Theo kết quả xác minh của Công an Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh: "Qua trích lục giấy chứng nhận thường trú 1982 tại tàng thư, ông Vũ Xuân T4, sinh năm 1965 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 02/11/1984 xóa hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên với lý do vượt biên"; do đó, ngày chết được xác định theo quy định điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 *"Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống, thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật này"* và khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 "*...được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó"*.

[4] Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Kim C phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378, Điều 391, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phạm Thị Kim C:

Tuyên bố ông Vũ Xuân T4, sinh năm 1965 (có nơi cư trú cuối cùng tại số 1231 đường 3/2, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) là đã chết kể từ ngày 03/11/1989.

Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Vũ Xuân T4 được thực hiện theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) Bà Phạm Thị Kim C phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà C đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0002694 ngày 21/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp và Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- UBND Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Lê Thanh Phong